

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HSST

Ngày 13/3/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Toàn;

Bà Lương Thị Thủy.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thúy Ngân - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa:**
Bà Trần Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 13/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2018/TLST-HS ngày 01/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Phùng Văn V, Sinh ngày 06/8/1999 tại huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Ao Luông 1, xã Sơn A, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông Phùng Văn T (Đã chết) và con bà Đinh Thị H, sinh năm 1976. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Tân Lập, tỉnh Phú Thọ.

Tiền án: không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 11/9/2013, Phùng Văn V bị Chủ tịch UBND huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái, áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng, về hành vi nhiều lần trộm cắp tài sản. Đến ngày 18/9/2015, Phùng Văn V chấp hành xong Quyết định trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/11/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. (Có mặt).

Bị hại: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1990.

Trú tại: Tổ 7, phường Cầu Thia, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. (Có mặt)

Ng- ời làm chứng: Cháu Hoàng Quang Th, sinh năm 2002.

Người giám hộ của người làm chứng: Anh Hoàng Tuấn Th, sinh năm 1974.

Đều trú tại tổ 2, phường Cầu Thia, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Phùng Văn V bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ, ngày 08/8/2017 Phùng Văn V sinh ngày 06/8/1999, trú tại thôn Ao Luông 1, xã Sơn A, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái đi xe đạp và mang theo 01 chiếc ô, một mình đến quán chơi game tại quán Internet của anh Nguyễn Văn N, ở tại tổ 7, phường Cầu Thia, thị xã Nghĩa Lộ. Đến khoảng 3 giờ sáng ngày 09/8/2017 tại quán chỉ còn Phùng Văn V và Hoàng Quang Th, sinh năm 2002, trú tại tổ 2, phường Cầu Thia, thị xã Nghĩa Lộ đang ngồi chơi game thì mất điện. V và Th ngồi đợi một lúc không thấy có điện, nên cả hai đều đi về. Th đi ra ngoài trước, còn V ra lấy xe đạp để đi về, thì phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX, BKS 21B1-429.10, màu trắng đen, để gần chiếc xe đạp ở trong quán và có chìa khóa cắm ở ổ khóa điện. V quan sát thấy chủ quán đã đi ngủ, nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô, V bỏ lại chiếc xe đạp tại quán rồi dắt chiếc xe mô tô trên ra ngoài đường. Thấy Th đi bộ, V hỏi “Em có đi về nhà không anh đưa về”, Th bảo em không đi, nên V đã nổ máy và điều khiển chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được đi đến quán Karaoke ở huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, cầm cố chiếc xe mô tô này cho một người đàn ông không quen biết với giá 1.000.000đ. Sau đó V bắt xe khách đi Hà Nội để đi làm thuê và đã chi tiêu hết số tiền trên. Ngày 25/11/2017 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ đã triệu tập Phùng Văn V đến để làm việc. Tại cơ quan điều tra Phùng Văn V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. (BL54-76; 81-84)

Ngày 15/8/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Nghĩa Lộ đã định giá và kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX, BKS 21B1-429.10, màu trắng đen của anh Nguyễn Văn N có giá trị thực tế còn lại là 15.050.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKS-NL, ngày 31/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố Phùng Văn V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố, đồng thời đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phùng Văn V phạm tội trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn V từ 9 (Chín) tháng đến 1 (Một) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn N giá trị chiếc xe mô tô là 15.050.000đ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. trả lại cho bị cáo Phùng Văn V 01 chiếc xe đạp mini, màu sơn đen, có giỏ màu đen (xe cũ đã qua sử dụng) và 01 chiếc ô dài khoảng 1 mét, tay cầm dạng móc bằng nhựa màu vàng. Nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt có lý do, nhưng trong hồ sơ đã có lời khai (BL 83). Khoảng hơn 3 giờ ngày 09/8/2017 cháu đi ra khỏi quán trước thì một lúc sau cháu thấy người thanh niên này (Phùng Văn V) dắt chiếc xe máy từ trong quán Internet ra ngoài và người này còn hỏi cháu để cho cháu đi nhờ. Nhưng cháu không đi thì người thanh niên này điều khiển xe về hướng Cầu Thia.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phùng Văn V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nh- Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố và rất ân hận về việc làm sai trái chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố , xét xử;

Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và Thẩm phán Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ. Đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi nêu trên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo:

Phùng Văn V thừa nhận: Khoảng 3 giờ ngày 09/8/2017, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX, BKS 21B1-429.10, màu trắng đen của anh Nguyễn Văn N trú tại tổ 7, phường Cầu Thia, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Ngày 15/8/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Nghĩa Lộ đã định giá và kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX, BKS 21B1-429.10, màu trắng đen của anh Nguyễn Văn N có giá trị thực tế còn lại là 15.050.000đ.

Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ đ- ọc và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Phùng Văn V đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Văn N, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt đ- ọc quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Đúng nh- nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể đ- ọc pháp luật bảo vệ, gây ảnh h- ởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh tại địa ph- ơng, gây hoang mang lo lắng trong

việc quản lý tài sản của nhân dân, nên cần xử lý nghiêm minh mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng, răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội Hội đồng xét xử thấy:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay xác định Phùng Văn V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gây thiệt hại không lớn; bị cáo thành khẩn khai báo đầy đủ rõ ràng về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Về nhân thân: Bị cáo Phùng Văn V có 01 tiền sự ngày 11/9/2013 bị Chủ tịch UBND huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái, áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng, về hành vi nhiều lần trộm cắp tài sản. Đến ngày 18/9/2015 chấp hành xong quyết định trở về địa phương. Do vậy thể hiện bị cáo là người có nhân thân không tốt.

Hội đồng xét xử xem xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[4] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo còn phải bị phạt tiền, nhưng do hoàn cảnh của bị cáo là người không có tài sản, không có việc làm và không có điều kiện để thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại anh Nguyễn Văn N yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc xe mô tô mà bị cáo chiếm đoạt theo Hội đồng định giá là 15.050.000đ, bị cáo nhất trí bồi thường cho anh N số tiền trên. Được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 xe đạp mini, màu sơn đen, có giỏ màu đen (xe cũ đã qua sử dụng) và 01 chiếc ô dài khoảng 1 mét, tay cầm dạng móc bằng nhựa màu vàng. Nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Phùng Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với Hoàng Quang Th: Quá trình điều tra xác định không liên quan gì đến việc Phùng Văn V trộm cắp chiếc xe mô tô BKS 21B1-429.10 của anh N ngày 09/8/2017. Do vậy cơ quan điều tra không xử lý đối với Th là đúng quy định của pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông ở huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô sau khi bị cáo đã trộm cắp được. Do bị cáo không xác định được tên, tuổi và địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để thu giữ chiếc xe mô tô trên và xem xét xử lý đối với người đàn ông này.

Những đề nghị có căn cứ của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tại phiên tòa phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử đã nhận định ở trên nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Văn V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.
Xử phạt bị cáo Phùng Văn V 1 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/11/2017.
3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584; Điều 585; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.
Buộc bị cáo Phùng Văn V phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn N số tiền 15.050.000đ (Mười năm triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).
Kể từ ngày anh Nguyễn Văn N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo ch- a thanh toán cho anh N số tiền trên, thì hàng tháng bị cáo còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.
4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo 01 xe đạp mini, màu sơn đen, có giỏ màu đen (xe cũ đã qua sử dụng) và 01 chiếc ô dài khoảng 1 mét, tay cầm dạng móc bằng nhựa màu vàng. Nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.
5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:
Bị cáo Phùng Văn V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 752.500đ (Bảy trăm năm mươi hai nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Tổng số tiền mà bị cáo Phùng Văn V phải chịu án phí là 952.500đ (Chín trăm năm mươi hai nghìn năm trăm đồng)
6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
Tr- ờng hợp bản án, quyết định đ- ợc thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành an dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- THA phạt tù;
- CCTHADS thị xã Nghĩa Lộ;
- Công an thị xã Nghĩa Lộ;
- Bị cáo; bị hại;
- L- u Hồ sơ, Tiểu HS, tập BA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tuấn Anh

